**BÀI TẬP TRẮC NGHIỆM MÔN ĐỊA LÍ LỚP 10 BÀI 11:**

**KHÍ QUYỂN, SỰ PHÂN BỐ NHIỆT ĐỘ KHÔNG KHÍ TRÊN TRÁI ĐẤT**

**Câu 1:**  Tính chất rất nóng (kí hiệu: T) là khối khí

**A.** cực **B.** ôn đới. **C.** chí tuyến. **D.** xích đạo.

**Câu 2:**  Vào mùa đông , gió mùa Đông Bắc ( khối khí ôn đới lục địa ) đem không khí lạnh đến nước ta . Khối khí này có kí hiệu là

**A.** Pm. **B.** Pe. **C.** Am. **D.** Ac.

**Câu 3:**  Trong tầng đối lưu, trung bình lên cao 100m nhiệt độ không khí giảm

**A.** 0,4 độ **B.** C. 0,8 độ C. **C.** 0,6 độ **D.** 1 độ C.

**Câu 4:**  Biên độ nhiệt độ năm ở các vĩ độ trên bề mặt trái đất biến thiên theo chiều hướng

**A.** Tăng dần từ xích đạo đến chí tuyến. **B.** Tăng dần từ xích đạo lên cực.

**C.** Giảm dần từ chí tuyến lên cực. **D.** Giảm dần từ xích đạo lên cực.

**Câu 5:**  Phát biểu nào sau đây không đúng với sự phân bố nhiệt độ theo vĩ độ địa lí?

**A.** Nhiệt độ trung bình năm cao nhất là ở chí tuyến,

**B.** Nhiệt độ trung bình năm tăng từ xích đạo về cực.

**C.** Biên độ nhiệt độ năm thấp nhất ở khu vực xích đạo.

**D.** Biên độ nhiệt độ năm tăng từ xích đạo về hai cực.

**Câu 6:**  Ý nào sau đây không đúng với sự phân bố nhiệt độ không khí theo lục địa và đại dương ?

**A.** Lục địa có nhiệt độ trung bình năm thấp nhất. **B.** Lục địa có nhiệt độ trung bình năm cao nhất.

**C.** Biên độ nhiệt năm ở lục địa nhỏ. **D.** Biên độ nhiệt năm ở đại dương nhỏ.

**Câu 7:**  Nhiệt lượng do Mặt Trời mang đến bề mặt trái đất , lớn nhất ở

**A.** Xích đạo. **B.** Chí tuyến. **C.** Vòng cực. **D.** Cực.

**Câu 8:**  Nguồn nhiệt chủ yếu cung cấp cho không khí ở tầng đối lưu là

**A.** do các phản ứng hóa học từ trong lòng đất.

**B.** do hoạt động sản xuất và sinh hoạt của con người.

**C.** do khí quyển hấp thụ trực tiếp từ bức xạ mặt trời.

**D.** nhiệt của bề mặt trái đất được mặt trời đốt nóng.

**Câu 9:**  Frông khí quyển là bề mặt ngăn cách

**A.** giữa hai khối khí khác biệt nhau về tính chất vật lý.

**B.** giữa một khối khí với mặt đất nơi khối khí hình thành.

**C.** giữa hai khối khí khác biệt nhau về tính chất hóa học.

**D.** giữa hai khối khí di chuyển ngược chiều nhau.

**Câu 10:**  Nhiệt độ trung bình năm ở vĩ độ 200 lớn hơn ở xích đạo là do

**A.** góc chiếu của tia bức xạ mặt trời ở vĩ độ 200 lớn hơn.

**B.** không khí ở vĩ độ 200 trong, ít khí bụi hơn.

**C.** bề mặt trái đất ở vĩ độ 200 trơ trụi và ít đại dương.

**D.** tầng khí quyển ở vĩ độ 200 mỏng hơn.

**Câu 11:**  Ở mỗi bán cầu, từ vĩ độ thấp lên vĩ độ cao lần lượt là các khối khí

**A.** Chí tuyến, cực, ôn đới, xích đạo. **B.** Cực, chí tuyến, ôn đới, xích đạo.

**C.** Xích đạo, chí tuyến, ôn đới, cực. **D.** Cực, ôn đới, chí tuyến, xích đạo.

**Câu 12:**  Đại dương có biên độ nhiệt độ nhỏ hơn lục địa vì

**A.** đại dương là nơi chứa nước nên mát mẻ hơn lục địa.

**B.** bề mặt các lục địa ngồi lên nhận được nhiều nhiệt hơn đại dương.

**C.** đất hấp thụ nhiệt nhanh hơn nhưng tỏa nhiệt cũng nhanh hơn nước.

**D.** độ cao trung bình của các lục địa lớn hơn độ cao trung bình của các đại dương.

**Câu 13:**  Khối khí xích đạo có tính chất là

**A.** lạnh. **B.** rất nóng. **C.** rất lạnh. **D.** nóng ẩm.

**Câu 14:**  Khối khí nào sau đây không phân biệt thành kiểu lục địa và kiểu hải dương?

**A.** Chí tuyến. **B.** Xích đạo. **C.** Cực. **D.** Ôn đới.

**Câu 15:**  Không khí nằm ở hai bên frông có sự khác biệt cơ bản về

**A.** tinh chất lí học. **B.** tinh chất hóa học. **C.** hướng chuyển động. **D.** mức độ ô nhiễm.

**Câu 16:**  Vào nửa sau mùa hạ , gió mùa Tây nam ( khối khí xích đạo hải dương ) vào nước ta gây mưa lớn cho Nam Bộ và Tây Nguyên . Khối khí này có kí hiệu là

**A.** Tm.. **B.** Am. **C.** Em. **D.** Pm.

**Câu 17:** Nhiệt độ không khí trong tầng đối lưu có được là do

**A.** năng lượng từ các phản ứng hóa học trong lòng đất.

**B.** khí quyển hấp thụ trực tiếp từ bức xạ mặt trời.

**C.** hoạt động sản xuất và sinh hoạt của con người.

**D.** nhiệt của bề mặt trái đất được mặt trời đốt nóng.

**Câu 18:**  Biên độ nhiệt độ năm ở các vĩ độ trên bề mặt trái đất biến thiên theo chiều hướng

**A.** giảm dần từ xích đạo đến chí tuyến sau đó tăng dần từ chí tuyến lên cực.

**B.** tăng dần từ xích đạo lên cực.

**C.** giảm dần từ xích đạo lên cực.

**D.** tăng dần từ xích đạo đến chí tuyến, sau đó giảm dần từ chí tuyến lên cực.

**Câu 19:**  Thứ tự từ xích đạo về cực là các khối khí

**A.** Xích đạo, chí tuyến, ôn đới, cực. **B.** Xích đạo, ôn đới, chí tuyến, cực.

**C.** Xích đạo, cực, ôn đới, chí tuyến. **D.** Xích đạo, chí tuyến, cực, ôn đới.

**Câu 20:**  Đại dương có biên độ nhiệt độ nhỏ hơn lục địa vì

**A.** Bề mặt lục địa trồi lên nhận nhiều nhiệt hơn đại dương.

**B.** Đất hấp thụ nhiệt và tỏa nhiệt nhanh hơn nước.

**C.** Nhiệt độ trung bình của lục địa lớn hơn đại dương.

**D.** Đại dương là nơi chứa nước nên mát mẻ hơn lục địa.

**Câu 21:**  rông địa cực (FA) là mặt ngăn cách giữa hai khối khí

**A.** xích đạo và chí tuyến. **B.** chí tuyến và ôn đới.

**C.** ôn đới và cực. **D.** cực và xích đạo.

**Câu 22:**  Vào mùa hạ dải hội tụ nhiệt đới gây mưa cho nhiều vùng ở nước ta dải hội tụ nhiệt đới được hình thành do sự tiếp xúc của 2 khối khí là

**A.** ôn đới hải dương và chí tuyến hải dương.

**B.** chí tuyến hải dương và chí tuyến lục địa.

**C.** chí tuyến hải dương và xích đạo hải dương.

**D.** xích đạo hải dương bán cầu Bắc và xích đạo hải dương bán cầu Nam.

**Câu 23:**  Bán cầu Nam có nhiệt độ trung bình năm thấp hơn ở bán cầu Bắc là do

**A.** diện tích lục địa lớn hơn, góc nhập xạ lớn hơn, có mùa hạ dài hơn.

**B.** mùa hạ dài hơn, diện tích đại dương lớn hơn, góc nhập xạ nhỏ hơn.

**C.** diện tích đại dương lớn hơn, thời gian chiếu sáng trong năm ít hơn.

**D.** thời gian chiếu sáng trong năm dài hơn, có diện tích lục địa lớn hơn.

**Câu 24:**  Gió Mậu Dịch ( khối khí chí tuyến hải dương) tác động vào nước ta quanh năm . Khối khí này có kí hiệu là

**A.** Pe. **B.** Ac. **C.** Am. **D.** Pm.

**Câu 25:** Ý nào không phải là nguyên nhân làm cho xích đạo có nhiệt độ trung bình năm thấp hơn chí tuyến?

**A.** Xích đạo là vùng có ít địa hình núi cao.

**B.** Xích đạo quanh năm có góc nhập xạ lớn nhất.

**C.** Xích đạo có diện tích lục địa nhỏ, đại dương lớn.

**D.** Xích đạo là vùng có nhiều rừng.

**Câu 26:**  Tầng không khí ở đó hình thành các khối khí khác nhau gọi là

**A.** Tầng ion. **B.** Tầng giữa. **C.** Tầng đối lưu. **D.** Tầng binh lưu.

**Câu 27:**   Khí quyển là

**A.** quyển chứa toàn bộ chất khí.

**B.** khoảng không gian bao quanh Trái Đất.

**C.** lớp không khí có độ dày khoảng 500 km.

**D.** lớp không khí bao quanh Trái Đất, chịu ảnh hưởng của vũ trụ.

**Câu 28:**  Mặt ngăn cách khối khí ôn đới và chí tuyến được gọi là

**A.** Frông nội chí tuyến. **B.** hội tụ nhiệt đới. **C.** Frông địa cực. **D.** Frông ôn đới.

**Câu 29:** Vào mùa hạ nước ta, dải hội tụ nhiệt đới gây mưa cho nhiều vùng được hình thành do sự tiếp xúc của 2 khối khí

**A.** chí tuyến hải dương và chí tuyến lục địa. **B.** xích đạo hải dương của cả hai bán cầu.

**C.** ôn đới hải dương và chí tuyến hải dương. **D.** chí tuyến hải dương và xích đạo hải dương.

**Câu 30:**  Phát biểu nào sau đây không đúng với frông?

**A.** Có frông nóng và frông lạnh. **B.**  Hai bên khác biệt về nhiệt độ.

**C.** Là nơi có nhiễu loạn thời tiết, **D.** Hướng gió hai bên giống nhau

**Câu 31:**  Ở mỗi bán cầu, từ vĩ độ thấp lên vĩ độ cao lần lượt là các khối khí

**A.** Cực, chí tuyến, ôn đới, xích đạo. **B.** Cực, ôn đới, chí tuyến, xích đạo.

**C.** Xích đạo, chí tuyến ,ôn đới, cực. **D.** Chí tuyến, cực, ôn đới, xích đạo.

**Câu 32:**  Vào mùa đông, đi trước gió mùa đông bắc ( khổi khí hậu ôn đới lục địa Pc) đem không khí lạnh tràn vào nước ta là

**A.** bề mặt tiếp xúc giữa khối khí ôn đới và khối khí chí tuyến ( frông ôn đới FP ).

**B.** bề mặt tiếp xúc giữa 2 khối khí xích đạo ở hai bán cầu ( dải hội tụ nhiệt đới ).

**C.** bề mặt tiếp xúc giữa khối khí chí tuyến và khối khí xích đạo.

**D.** bề mặt tiếp xúc giữa khối khí cực và khối khí ôn đới ( frông địa cực FA ).

**Câu 33:**  Khu vực nào có nhiệt độ trung bình năm cao nhất?

**A.** Xích đạo. **B.** Chí tuyến. **C.** Ôn đới. **D.** Cực.

**Câu 34:**  Khối khí có đặc điểm "lạn" là

**A.** Khối khí xích đạo. **B.** Khối khí cực. **C.** Khối khí chí tuyến. **D.** Khối khí ôn đới.

**Câu 35:**  Khối khí có đặc điểm rất nóng là

**A.** Khối khí cực. **B.** Khối khí chí tuyến. **C.** Khối khí ôn đới **D.** Khối khí xích đạo.

**Câu 36:**  Nhiệt độ không khí thay đổi theo bờ đông và bờ Tây các lục địa do

**A.** hai bờ Đông và Tây của lục địa có góc chiếu của Tia bức xạ mặt trời khác nhau.

**B.** chế độ gió thổi ở hai bờ Đông và Tây các lục địa khác nhau.

**C.** hai bờ Đông và Tây của các lục địa có độ cao khác nhau.

**D.** ảnh hưởng của các dòng biển nóng và lạnh ở hai bờ Đông và Tây khác nhau.

**Câu 37:**  Nhiệt lượng Mặt Trời mang đến bề mặt Trái Đất luôn thay đổi theo vĩ độ là do

**A.** mặt đất bức xạ càng mạnh khi lên cao. **B.** mặt đất nhận nhiệt nhanh.

**C.** góc chiếu của tia bức xạ. **D.** mặt đất tỏa nhiệt nhanh.

**Câu 38:**  Bức xạ mặt trời trong quá trình tới bề mặt trái đất được phân chia thành nhiều bộ phận chiếm tỉ lệ lớn nhất là bộ phận

**A.** tới khí quyển sổ lại phản hồi và không gian.

**B.** được bề mặt trái đất hấp thụ.

**C.** tới bề mặt trái đất rồi lại phản hồi và không gian.

**D.** được khí quyển hấp thụ

**Câu 39:**  Dải hội tụ nhiệt đới được hình thành ở nơi tiếp xúc của hai khối khí

**A.** đều là nóng ẩm, có hướng gió ngược nhau. **B.** có tính chất vật lí và hướng khác biệt nhau,

**C.** có tính chất lạnh ẩm và hướng ngược nhau. **D.**  cùng hướng gió và cùng tính chất lạnh khô.

**Câu 40:**  Nhiệt độ trung bình năm ở vĩ độ 20o lớn hơn ở xích đạo là do

**A.** Bề mặt trái đất ở vĩ độ 20  trơ trụi và ít đại lượng hơn bề mặt trái đất ở xích đạo.

**B.** Tầng khí quyển ở vĩ độ 20o mỏng hơn tầng khí quyển ở xích đạo.

**C.** Góc chiếu của tia bức xạ mặt trời ở vĩ độ 20o lớn hơn ở xích đạo.

**D.** Không khí ở vĩ độ 20o trong hơn không khí ở xích đạo.

**Câu 41:**  Nguyên nhân làm cho nhiệt độ không khí thay đổi theo bờ Đông và bờ Tây lục địa là do ảnh hưởng

**A.** lục địa. **B.** dòng biển. **C.** vĩ độ địa lí. **D.** địa hình.

**Câu 42:**  Frông khí quyển là

**A.** bề mặt ngăn cách giữa một khối khí với mặt đất nơi khối khí đó hình thành..

**B.** về mặt ngăn cách giữa hai khối khí khác biệt nhau về tính chất vật lý.

**C.** bề mặt ngăn cách giữa hai khối khí di chuyển ngược chiều nhau.

**D.** bề mặt ngăn cách giữa hai khối khí khác biệt nhau về tính chất hóa học.

**Câu 43:**  Frông ôn đới (FP) là mặt ngăn cách giữa hai khối khí

**A.** xích đạo và chí tuyến. **B.** chí tuyến và ôn đới.

**C.** ôn đới và cực. **D.** cực và xích đạo.

**Câu 44:**  Thành phần chính trong không khí là khí

**A.** Ô xi. **B.** Hơi nước. **C.** Cacbonic. **D.** Nitơ.

**Câu 45:**  Frông là mặt ngăn cách giữa hai

**A.** khối khí khác biệt nhau về tính chất vật lí. **B.** khu vực cao áp khác biệt nhau về trị số áp.

**C.**  dòng biển nóng và lạnh ngược hướng nhau. **D.** tầng khí quyển khác biệt nhau về tính chất.

**Câu 46:**  Khu vực nào có biên độ nhiệt năm cao nhất trên Trái Đất?

**A.** Xích đạo. **B.** Hàn đới. **C.** Chí tuyến. **D.** Ôn đới.

**Câu 47:**  Phát biểu nào sau đây không đúng với các khối khí?

**A.** Tính chất của các khối khí luôn ổn định khi di chuyên.

**B.** Khối khí ờ đại dương khác với khối khí ở trên lục địa.

**C.**  Nguồn nhiệt ẩm quy định tính chất của các khôi khi.

**D.** Các khối khí ở vĩ độ khác nhau có tính chẩt khác nhau.

**Câu 48:**  Càng lên cao nhiệt độ càng giảm vì

**A.** càng lên cao không khí càng loãng bức xạ mặt đất càng mạnh.

**B.** càng lên cao không khí càng loãng bức xạ Mặt trời càng giảm.

**C.** càng lên cao lượng mưa càng lớn làm giảm nhiệt.

**D.** càng lên cao gió thổi càng mạnh lên càng lạnh.

**Câu 49:**  Cùng một ngọn núi, hướng sườn nào nhận lượng bức xạ Mặt Trời cao?

**A.** Hướng ngược chiều tia bức xạ tại khu vực chân núi.

**B.** Hướng cùng chiều tia bức xạ tại khu vực chân núi.

**C.** Hướng ngược chiều tia bức xạ.

**D.** Hướng cùng chiều tia bức xạ.

**Câu 50:**  Vào nửa sau mùa hạ đi trước gió mùa tây nam ( khối khí xích đạo hải dương ) đem mưa vào nước ta là

**A.** bề mặt tiếp xúc giữa khối khí cực và khối khí ôn đới ( frông địa cực FA ).

**B.** bề mặt tiếp xúc giữa khối khí ôn đới và khối khí chí tuyến( frông ôn đới FP).

**C.** bề mặt tiếp xúc giữa hai khối khí xích đạo ở hai bán cầu ( dải hội tụ nhiệt đới ).

**D.** bề mặt tiếp xúc giữa khối khí chí tuyến và khối khí xích đạo.

-----------------------------------------------

**ĐÁP ÁN**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 1 | C | 11 | C | 21 | C | 31 | C | 41 | B |
| 2 | B | 12 | C | 22 | D | 32 | A | 42 | B |
| 3 | C | 13 | D | 23 | C | 33 | B | 43 | B |
| 4 | B | 14 | B | 24 | D | 34 | D | 44 | D |
| 5 | B | 15 | A | 25 | A | 35 | B | 45 | A |
| 6 | C | 16 | C | 26 | C | 36 | D | 46 | A |
| 7 | A | 17 | D | 27 | D | 37 | C | 47 | A |
| 8 | D | 18 | D | 28 | D | 38 | B | 48 | A |
| 9 | A | 19 | A | 29 | B | 39 | A | 49 | C |
| 10 | C | 20 | B | 30 | D | 40 | A | 50 | C |